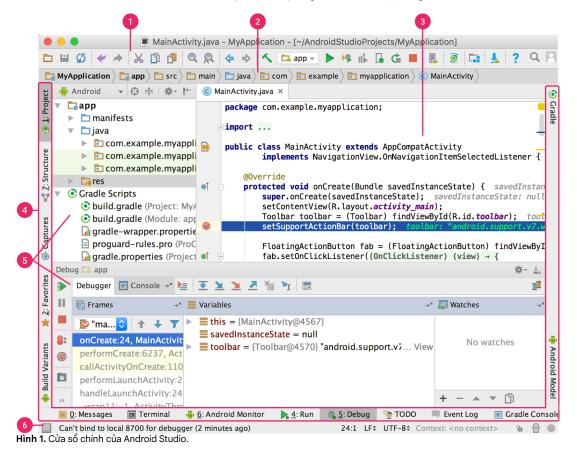
# Tìm hiểu về giao diện người dùng của Android Studio

Cửa sổ chính của Android Studio bao chứa một số khu vực logic, như minh hoạ trong Hình 1.



- 1 Toolbar (Thanh công cu): Giúp ban thực hiện một loạt thao tác, trong đó có việc chay ứng dụng và khởi chay công cụ Android.
- Navigation bar (Thanh điều hướng): Giúp di chuyển qua dự án của bạn và mở tệp để chỉnh sửa. Công cụ này mang một cấu trúc nhỏ gọn hơn cấu trúc ban thấy trong cửa sổ Project (Dự án).
- Editor window (Cửa sổ trình chỉnh sửa): Giúp tạo và sửa đổi mã. Tuỳ thuộc vào loại tệp hiện tại, trình chỉnh sửa có thể thay đổi. Ví dụ: khi bạn xem tệp bố cục, trình chỉnh sửa sẽ xuất hiện dưới dạng Layout Editor (Trình chỉnh sửa bố cục).
- 4 Tool window bar (Thanh cửa sổ công cụ): Dùng các nút ở bên ngoài cửa sổ IDE để mở rộng hoặc thu gọn từng cửa sổ công cụ.
- Tool windows (Cửa sổ công cụ): Truy cập vào các công việc cụ thể như quản lý dự án, tìm kiếm, quản lý phiên bản và các công việc khác. Bạn có thể mở rộng và thu gọn chúng.
- 6 Status bar (Thanh trạng thái): Hiển thị trạng thái của dự án và chính IDE cũng như mọi cảnh báo hoặc thông báo.

Để sắp xếp cửa sổ chính nhằm tăng thêm không gian trên màn hình, hãy ẩn hoặc di chuyển thanh công cụ và cửa sổ công cụ. Bạn cũng có thể sử dụng phím tắt (https://developer.android.com/studio/intro/keyboard-shortcuts?hl=vi) để truy cập vào hầu hết các tính năng của IDE.

Để tìm kiếm trên mã nguồn, cơ sở dữ liệu, thao tác, phần tử của giao diện người dùng và nhiều đối tượng khác, hãy làm theo một trong những cách sau:

- Nhấn đúp vào phím Shift.
- Nhấp vào biểu tượng kính lúp ở góc trên bên phải cửa sổ Android Studio.

Cách này có thể rất hữu ích, chẳng hạn như khi bạn đang cố gắng tìm một thao tác cụ thể trong IDE mà bạn đã quên cách kích hoạt.

# Cửa sổ công cụ

Thay vì sử dụng các góc nhìn đặt trước, Android Studio sẽ bám sát ngữ cảnh của bạn và tự động hiển thị các cửa sổ công cụ phù hợp khi bạn làm việc. Theo mặc định, những cửa sổ công cụ thường dùng nhất được ghim vào thanh cửa sổ công cụ ở cạnh cửa sổ ứng dụng.

Di chuyển trong cửa sổ công cụ bằng cách sau:

- Để mở rộng hoặc thu gọn một cửa sổ công cụ, hãy nhấp vào tên công cụ đó trong thanh cửa sổ công cụ. Bạn cũng có thể kéo, ghim,
   bỏ ghim, đính kèm và tách cửa sổ công cụ.
- Để quay lại bố cục mặc định của cửa sổ công cụ hiện tại, hãy nhấp vào Window > Restore Default Layout (Cửa sổ > Khôi phục bố cục mặc định). Để tuỳ chỉnh bố cục mặc định, hãy nhấp vào Window > Store Current Layout as Default (Cửa sổ > Lưu trữ bố cục hiện tại làm chế độ mặc định).
- Để hiện hoặc ẩn toàn bộ thanh cửa sổ công cụ, hãy nhấp vào biểu tượng cửa sổ
  - ở góc dưới cùng bên trái cửa sổ Android Studio.
- Để tìm một cửa sổ công cụ cụ thể, hãy di chuột qua biểu tượng cửa sổ rồi chọn cửa sổ công cụ đó trên trình đơn.

Bạn cũng có thể dùng <u>phím tắt</u> (https://developer.android.com/studio/intro/keyboard-shortcuts?hl=vi) để mở các cửa sổ công cụ. Bảng 1 liệt kê các phím tắt dùng cho các cửa sổ công cụ thường gặp nhất.

Bảng 1. Phím tắt cho cửa sổ công cụ

Dự án     Alt+1     Command+1       Quản lý phiên bản     Alt+9     Command+9       Chạy     Shift+F10     Control+R       Gỡ lỗi     Shift+F9     Control+D       Logcat     Alt+6     Command+6       Quay lại trình chỉnh sửa     Esc     Esc			
Quản lý phiên bản     Alt+9     Command+9       Chạy     Shift+F10     Control+R       Gỡ lỗi     Shift+F9     Control+D       Logcat     Alt+6     Command+6       Quay lại trình chỉnh sửa     Esc     Esc	Cửa sổ công cụ	Windows và Linux	macOS
Chạy Shift+F10 Control+R Gỡ lỗi Shift+F9 Control+D  Logcat Alt+6 Command+6  Quay lại trình chỉnh sửa Esc Esc	Dự án	Alt+1	Command+1
Gỡ lỗi Shift+F9 Control+D Logcat Alt+6 Command+6 Quay lại trình chỉnh sửa Esc Esc	Quản lý phiên bản	Alt+9	Command+9
Logcat Alt+6 Command+6 Quay lại trình chỉnh sửa Esc Esc	Chạy	Shift+F10	Control+R
Quay lại trình chỉnh sửa Esc Esc	Gỡ lỗi	Shift+F9	Control+D
	Logcat	Alt+6	Command+6
Ẩn tất cả cửa sổ công cụ Control+Shift+F12 Command+Shift+F12	Quay lại trình chỉnh sửa	Esc	Esc
	Ẩn tất cả cửa sổ công cụ	Control+Shift+F12	Command+Shift+F12

Để ẩn tất cả thanh công cụ, cửa sổ công cụ và thẻ trình chỉnh sửa, hãy nhấp vào **View > Enter Distraction Free Mode** (Xem > Chuyển sang Chế độ không gây mất tập trung). Để thoát khỏi Chế độ không gây mất tập trung, hãy nhấp vào **View > Exit Distraction Free Mode** (Xem > Thoát khỏi Chế độ không gây mất tập trung).

Sử dụng tính năng Speed Search (Tìm kiếm nhanh) để tìm kiếm và lọc trong hầu hết các cửa sổ công cụ ở Android Studio. Để sử dụng tính năng Speed Search (Tìm kiếm nhanh), hãy chọn cửa sổ công cụ rồi nhập cụm từ tìm kiếm.

### Hoàn tất mã

Android Studio có 3 kiểu hoàn thành mã mà bạn có thể áp dụng bằng cách dùng phím tắt.

#### Bảng 2. Phím tắt để hoàn tất mã

Loại	Mô tả	Windows và Linux macOS

Hoàn tất cơ bản (Basic Completion)	Hiện các để xuất cơ bản về biến, loại, phương thức, biểu thức, v.v. Nếu gọi kiểu hoàn thành cơ bản 2 lần liên tiếp, bạn sẽ thấy thêm nhiều kết quả, bao gồm cả các thành viên riêng tư và các thành viên tĩnh không nhập.	Control+Space	Control+Space
Hoàn tất thông minh (Smart Completion)	Hiện các tuỳ chọn liên quan dựa trên ngữ cảnh. Loại hình hoàn tất thông minh sẽ nhận biết được loại dữ liệu và các luồng dữ liệu dự kiến. Nếu gọi kiểu hoàn thành thông minh 2 lần liên tiếp, bạn sẽ thấy thêm nhiều kết quả, bao gồm cả các chuỗi.	Control+Shift+SpaceControl+Shift+Space	
Hoàn tất câu lệnh (Statement Completion)	Hoàn tất câu lệnh hiện tại cho bạn, thêm dấu ngoặc đơn, dấu ngoặc vuông, dấu ngoặc nhọn, định dạng còn thiếu, v.v.	Ctrl+Shift+Enter	Command+Shift+Enter

Để thực hiện sửa lỗi nhanh và hiện các thao tác theo ý định, hãy nhấn tổ hợp phím Alt+Enter.

### Tìm mã mẫu

Trình duyệt mã mẫu trong Android Studio giúp bạn tìm các mã mẫu Android chất lượng cao do Google cung cấp dựa trên biểu tượng đang được đánh dấu trong dự án. Để biết thêm thông tin, hãy xem nội dung <u>Tìm mã mẫu</u> (https://developer.android.com/studio/write/sample-code?hl=vi).

### Di chuyển

Sau đây là một số mẹo giúp bạn di chuyển trong Android Studio.

- Sử dụng thao tác Recent Files (Tệp gần đây) để chuyển đổi giữa các tệp truy cập gần đây:
  - Để hiện thao tác **Recent Files** (Tệp gần đây), hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl+E (Command+E đối với macOS). Theo mặc định, tệp truy cập gần đây nhất sẽ được chọn. Nhờ có thao tác này, bạn cũng có thể truy cập vào cửa sổ công cụ bất kỳ thông qua cột bên trái.
- Sử dụng thao tác File Structure (Cấu trúc tệp) để xem cấu trúc của tệp hiện tại và nhanh chóng di chuyển đến phần bất kỳ trong tệp hiện tại:
  - Để hiện thao tác File Structure (Cấu trúc tệp), hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl+F12 (Command+F12 đối với macOS).
- Sử dụng thao tác Navigate to Class (Di chuyển đến lớp) để tìm kiếm và chuyển đến một lớp cụ thể trong dự án. Thao tác Navigate to Class (Di chuyển đến lớp) hỗ trợ các biểu thức phức tạp, bao gồm camel humps (bướu lạc đà) (cho phép bạn tìm kiếm theo các chữ cái viết hoa trong tên của phần tử được viết theo kiểu lạc đà), các đường dẫn, line navigate to (dòng điều hướng đến) (cho phép bạn di chuyển đến một dòng cụ thể trong tệp), middle name matching (so khớp tên đệm) (cho phép bạn tìm kiếm một phần của tên lớp) và nhiều nội dung khác. Nếu liên tiếp gọi 2 lần thao tác này, bạn sẽ thấy các kết quả có trong các lớp của dự án.
  - Để hiện thao tác Navigate to Class (Di chuyển đến lớp), hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl+N (Command+O đối với macOS).
- Dùng thao tác Navigate to File (Di chuyển đến têp) để di chuyển đến têp hoặc thư mục:
  - Để hiện thao tác **Navigate to File** (Di chuyển đến tệp), hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl+Shift+N (Command+Shift+O đối với macOS). Để tìm kiếm thư mục thay vì tệp, hãy thêm "/" vào cuối biểu thức.
- Sử dụng thao tác Navigate to Symbol (Di chuyển đến biểu tượng) để di chuyển đến một phương thức hoặc trường theo tên:
   Để hiện thao tác Navigate to Symbol (Di chuyển đến biểu tượng), hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl+Shift+Alt+N (Command+Option+O đối với macOS).
- Để tìm tất cả các đoạn mã tham chiếu đến lớp, phương thức, trường, tham số hoặc câu lệnh tại vị trí con trỏ hiện tại, hãy nhấn tổ hợp phím Alt+F7 (Option+F7 đối với macOS).

## Kiểu và định dạng

Khi bạn chỉnh sửa, Android Studio sẽ tự động áp dụng các định dạng và kiểu theo chế độ cài đặt kiểu mã mà bạn đã chỉ định. Bạn có thể tuỳ chỉnh các chế độ định kiểu mã theo ngôn ngữ lập trình, bao gồm cả việc chỉ định quy ước cho thẻ, chế độ thụt lề, dấu cách, dòng trống, chế độ gói và dấu ngoặc.

Để tuỳ chỉnh các chế độ định kiểu mã, hãy nhấp vào File > Settings > Editor > Code (Tệp > Cài đặt > Trình chỉnh sửa > Mã) (Android Studio > Preferences > Editor > Code Style (Android Studio > Lựa chọn ưu tiên > Trình chỉnh sửa > Kiểu mã) đối với macOS).

Mặc dù IDE sẽ tự động áp dụng định dạng khi bạn làm việc, nhưng bạn cũng có thể gọi thao tác **Reformat Code** (Định dạng lại mã) một cách rõ ràng. Để gọi thao tác này, hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl+Alt+L (Opt+Command+L đối với macOS). Để tự động thụt lề tất cả các dòng, hãy nhấn tổ hợp phím Ctrl + Alt + I (Control + Option + I đối với macOS).

```
public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
    super.onCreate(savedInstanceState);
    setContentView(R. layout.activity_main);
    mActionBar = getSupportActionBar();
    mActionBar.setDisplayHomeAsUpEnabled(true);

Hinh 2. Mã trước khi định dạng.

public void onCreate(Bundle savedInstanceState) {
    super.onCreate(savedInstanceState);
    setContentView(R. layout.activity_main);
    mActionBar = getSupportActionBar();
    mActionBar.setDisplayHomeAsUpEnable*(true);

    Formatted 7 lines
    // Get reference to the unawer cayout and set event listener

Hinh 3. Mã sau khi định dạng.
```

Nội dung và mã mẫu trên trang này phải tuân thủ các giấy phép như mô tả trong phần Giấy phép nội dung (https://developer.android.com/license?hl=vi). Java và OpenJDK là nhãn hiệu hoặc nhãn hiệu đã đăng ký của Oracle và/hoặc đơn vị liên kết của Oracle.

Cập nhật lần gần đây nhất: 2023-05-05 UTC.